BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TRƯ**ỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

Môn học TIN HỌC ỨNG DỤNG HỆ ĐẠI HỌC

Mã môn: CAD22021

Dùng cho các ngànhXÂY DỰNG DÂN DỰNG, XÂY DỰNG CẦU ĐƯỜNG,
QUẢN LÝ ĐÔ THỊ, KIẾN TRÚC, CẤP THOÁT NƯỚC

Khoa Xây Dựng

THÔNG TIN VỀ CÁC GIẢNG VIÊN CÓ THỂ THAM GIA GIẢNG DẠY MÔN HỌC Vễn Hồng Hạnh - Giảng viên cơ hữu

1.	KS Nguyên Hông Hạnh - Giảng viên cơ hữu					
-	Chức danh, học hàm, học vị:					
-	Thuộc bộ mô	n: Xây dựng				
-	Địa chỉ liên h	ệ: Khu dân cư Phú H	åi, phường Anh Dũng - Dương Kinh - Hải Phòng			
-	Điện thoại:	0915.370.537	Email: hanhnh@hpu.edu.vn			
2.	KS. Hoàng Xuân Trung - Giảng viên cơ hữu					
-	Chức danh, h	ọc hàm, học vị:				
-	Thuộc bộ môn: Xây dựng					
-	Địa chỉ liên hệ: SN 556 Đường 5I Hùng Vương – Q. Hùng Vương – TP. Hải Phòng					
-	Điện thoại: 09	903.546.984	Email: trunghx@hpu.edu.vn			
3.	ThS. Trịnh (C ông Cần - Giảng viế	ên cơ hữu			
-	Chức danh, h	ọc hàm, học vị: GV -	Thạc sỹ			
-	Thuộc bộ mô	n: Xây dựng				
-	Địa chỉ liên h	ệ:				
-	Điện thoại: 09	986.897.983	Email: cantc@hpu.edu.vn			
Cá	ác hướng nghiệ	n cứu chính:				

THÔNG TIN VỀ MÔN HỌC

1. Thông tin chung:

- Số đơn vị học trình/ tín chỉ: 03 ĐVHT/02 TC (45tiết)
- Các môn học tiên quyết: Tin học đại cương
- Các môn học kế tiếp: Tin học chuyên ngành
- Các yêu cầu đối với môn học (nếu có):
- Thời gian phân bổ đối với các hoạt động:
 - + Nghe giảng lý thuyết: 15 tiết
 - + Làm bài tập trên lớp:
 - + Thảo luân:
 - + Thực hành: 28 tiết
 - + Hoạt động theo nhóm:
 - + Tự học:
 - + Kiểm tra: 4 tiết

2. Mục tiêu của môn học:

- Kiến thức: Giúp cho sinh viên có được kiến thức tin học ứng dụng cơ sở ngành vững vàng, từ đó có nền tảng để có thể học tốt các phần tin học chuyên ngành.
- Kỹ năng: Sinh viên có thể trình bày ý tưởng, trình bày đồ án môn học của mình lên bản vẽ.
 - Thái độ: Sinh viên làm quen với

3. Tóm tắt nội dung môn học:

Giới thiệu chung về tin học ứng dụng cầu đường (Tin cơ sở ngành, và tin chuyên ngành)

Dạy sinh viên các thao tác trên bản vẽ từ cơ bản đến nâng cao ... Sau đó tổng kết môn học. (Sự khác biệt các phiên bản phần mềm sử dụng, và các vấn đề cần chú ý).

4. Học liệu:

Hướng dẫn sử dụng AutoCad – Ngô Văn Lộc, Nhà xuất bản Khoa học & Kỹ thuật năm 1999.

Giáo trình AutoCad 2004; Giáo trình AutoCad 2007; Giáo trình AutoCad 2008 – Nhà xuất bản Hà Nội

Bài giảng AutoCad – Nguyễn Hồng Hạnh – Đại học Dân lập Hải Phòng

5. Nội dung và hình thức dạy – học:

NA: 1	Hình thức dạy – học						
Nội dung (Ghi cụ thể theo từng chương, mục, tiểu mục)	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	TH, TN, điền dã	Tự học, tự NC	Kiểm tra	Tổng (tiết)
BÀI 1. GIỚI THIỆU CHUNG	1			2			3
I. Giới thiệu tổng quát phần mềm tin học ứng dụng ngành xây dựng	0,5						
II. Giới thiệu chung tin học cơ sở ngành& Phần mềm Autocad	0,5			2			
BÀI 2. CÁC LỆNH VỄ CƠ BẢN	4			6		2	12
I. Lệnh vẽ chữ	1			2			
II. Các lệnh vẽ hình	3			4		2	
BÀI 3. CÁC LỆNH ĐO CƠ BẢN	1			2			3
I. Định dạng kiểu kích thước	0.5						
II. Vẽ đường kích thước	0.5			2			
BÀI 4. CÁC LỆNH VỄ NHANH	1			5			6
BÀI 5. CÁC LỆNH HIỆU CHỈNH ĐỐI TƯỢNG	4			8			12
BÀI 6. QUẨN LÝ THEO LỚP, MÀU, ĐƯỜNG NÉT	2			2		2	6
BÀI 7. CÁC LỆNH MỞ RỘNG CỦA CAD	1			1			2
TỔNG KẾT MÔN HỌC	1						1
Tổng (tiết)	15			26		4	45

6. Lịch trình tổ chức dạy – học cụ thể:

Tuần	Nội dung	Chi tiết về hình thức tổ chức dạy – học	Nội dung yêu cầu sinh viên phải chuẩn bị trước	Ghi chú
	Bài 1. Giới thiệu chung	- Lý thuyết: 1T - Thực hành: 2T		
	Bài 2. Các lệnh vẽ cơ bản	- Lý thuyết: 4T - Thực hành: 6T - Kiểm tra: 2T	Tìm hiểu trước các lệnh vẽ	

Bài 3. Các lệnh đo cơ bản	- Lý thuyết: 1T - Thực hành: 2T	Tìm hiểu trước các lệnh đo
Bài 4. Các lệnh vẽ nhanh	- Lý thuyết: 1T - Thực hành: 5T	Tìm hiểu trước các lệnh vẽ nhanh
Bài 5. Các lệnh hiệu chỉnh đối tượng	- Lý thuyết: 4T - Thực hành: 8T	Tìm hiểu trước các lệnh hiệu chỉnh
Bài 6. Quản lý theo lớp, màu, đường nét	Lý thuyết: 2TThực hành: 2TKiểm tra: 2T	Tìm hiểu trước cách quản lý bản vẽ
Bài 7. Các lệnh mở rộng của CAD	- Lý thuyết: 1T - Thực hành: 1T	
Tổng kết môn học	- Lý thuyết: 1T	

7. Tiêu chí đánh giá nhiệm vụ giảng viên giao cho sinh viên:

- Sinh viên phải dự học tối thiểu 70% thời lượng học trên lớp của môn học mới được đánh giá điểm quá trình và tham dự thi hết môn.
- Thông qua các tài liệu đã được liệt kê ở phần 4 "Học liệu", sinh viên phải tìm hiểu bài trước khi lên lớp theo các nội dung yêu cầu sinh viên phải chuẩn bị trước trong phần 6. "Lịch trình tổ chức dạy học cụ thể".
 - Sinh viên dự lớp phải tham gia xây dựng bài trên lớp.

8. Hình thức kiểm tra, đánh giá môn học:

- Bài thực hành: 1 bài tập TH

- Kiểm tra giữa kỳ (tư cách): 2 bài kiểm tra

- Thi hết môn: 1 bài thi 90 phút

9. Các loại điểm kiểm tra và trọng số của từng loại điểm:

- Điểm quá trình: 30%

+ Điểm chuyên cần: 40%

+ Điểm thực hành: 30%

+ Điểm kiểm tra: 30%

- Điểm thi kết thúc môn học: 70%

- Thang điểm: 10

10. Yêu cầu của giảng viên đối với môn học:

- Yêu cầu về điều kiện để tổ chức giảng dạy môn học (giảng đường, phòng máy,...): Giảng dạy tại phòng máy, yêu cầu mỗi sinh viên 1 máy.
- Yêu cầu đối với sinh viên (sự tham gia học tập trên lớp, quy định về thời hạn, chất lượng các bài tập về nhà,...):

*Trình độ: Sinh viên năm thứ 2

*Nhiệm vụ của sinh viên :

- + Dự lớp $\geq 70\%$
- + Hoàn thành mọi bài tập, thực hành theo yêu cầu

Hải Phòng, ngày 01tháng 01 năm 2012

Chủ nhiệm bộ môn Phê duyệt cấp trường Người viết đề cương chi tiết

Nguyễn Hồng Hạnh